

Số: **143** /BC – HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ 6 tháng năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP**
- Địa chỉ: Số 1 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại: 024- 36647515 Số fax: 024-36647493
- Vốn điều lệ: 1.050.000.000.000 đồng (*Một nghìn không trăm năm mươi tỷ đồng*).
- Website: www.cmv.vn
- Mã chứng khoán: MVB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

TT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
1	NQ - ĐHĐCĐ	25/4/2023	- Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022, phương án phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT, BKS năm 2022; Các báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022; phương hướng năm 2023; Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022. - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lê Quang Bình	Chủ tịch	28/8/2015	
2	Trịnh Hồng Ngân	Thành viên HĐQT-TGD	20/5/2020	
3	Đặng Văn Tùng	Thành viên chuyên trách	25/10/2016	
4	Vũ Minh Tân	Thành viên – Phó TGD	01/01/2018	
5	Phạm Văn Lỗ	Thành viên độc lập HĐQT	26/4/2022	

2. Các cuộc họp của HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Quang Bình	16	100%	
2	Trịnh Hồng Ngân	16	100%	
3	Đặng Văn Tùng	16	100%	
4	Vũ Minh Tân	16	100%	
5	Phạm Văn Lữ	16	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

- Định kỳ hàng tháng HĐQT họp với Ban điều hành để kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giải quyết những ý kiến kiến nghị, đề xuất từ Bộ máy điều hành theo thẩm quyền của HĐQT để hoàn thành tốt kế hoạch SXKD của Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị thông qua và bổ nhiệm các nhân sự Bộ máy điều hành thuộc thẩm quyền; chủ động giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Các tiểu ban giúp việc cho HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ tại ĐHCĐ thường niên năm 2023.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
1	16/01	04/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao kế hoạch PHKD quý I/2023	100%
2	16/01	05/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 059/TKV-KCM ngày 09/01/2023	100%
3	3/2	09/NQ-HĐQT	Thông qua việc tuyển dụng lao động năm 2023	100%
4	3/2	10/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt điều chỉnh phương án Đền bù GPMB phía Nam bãi thải Tây (khu vực xóm Nam Tiền, xã Phúc Hà)	100%
5	3/2	11/NQ-HĐQT	Thông qua các giải pháp chỉ đạo điều hành kế hoạch PHKD năm 2023 của Tổng Công ty	100%
6	3/2	12/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD chỉ đạo báo cáo xin ý kiến trước khi biểu quyết tại ĐHCĐ năm 2023	100%
7	3/2	13/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD thực hiện chỉ đạo của TGD TKV tại văn bản số 0296/TKV-KH ngày 31/01/2023	100%
8	3/2	14/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao kế hoạch ĐTXD năm 2023 TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
9	3/2	15/QĐ-HĐQT	Tạm giao kế hoạch ĐTXD năm 2023	100%
10	3/2	16/QĐ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh phương án Đền bù GPMB phía Nam bãi thải Tây (khu vực xóm Nam Tiền, xã Phúc Hà)	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
11	24/2	18/NQ-HĐQT	Thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
12	24/2	19/NQ-HĐQT	Thông qua các nội dung biểu quyết các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 các Công ty con	100%
13	24/2	20/NQ-HĐQT	Thông qua công tác cán bộ	100%
14	27/2	21/QĐ-HĐQT	Ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
15	7/3	31/NQ-HĐQT	Thông qua thành lập Ban tổ chức và tiểu ban phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
16	7/3	32/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2023	100%
17	7/3	33/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt điều chỉnh phương án Bồi thường GPMB mở rộng khai trường SX giai đoạn III- Công ty than Na Dương	100%
18	9/3	34/QĐ-HĐQT	Phê duyệt dự án đầu tư thiết bị quy trì sản xuất năm 2023	100%
19	9/3	35/QĐ-HĐQT	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP năm 2023	100%
20	9/3	36/QĐ-HĐQT	Thành lập Ban kiểm tra tư cách ĐHĐCĐ thường niên TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP năm 2023	100%
21	9/3	37/QĐ-HĐQT	Thành lập tổ giúp việc Ban thư ký Đại hội Đồng cổ đông thường niên TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP năm 2024	100%
22	9/3	39/QĐ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung của phương án: Bồi thường GPMB mở rộng khai trường SX giai đoạn III-Công ty than Na Dương	100%
23	20/3	41/NQ-HĐQT	Thông qua sửa đổi nội dung tại hợp đồng hợp tác trong khai thác đá, sét phục vụ SX xi măng	100%
24	20/3	42/NQ-HĐQT	Thông qua quyết toán quỹ tiền lương năm 2022 đối với Công ty mẹ	100%
25	20/3	43/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất - Công ty than Na Dương	100%
26	20/3	44/NQ-HĐQT	Thông qua tổng tiền phụ cấp chi trả cho Thành viên độc lập HĐQT	100%
27	20/3	45/QĐ-HĐQT	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất - Công ty than Na Dương	100%
28	20/3	46/QĐ-HĐQT	Quyết toán quỹ tiền lương năm 2022 Công ty mẹ	100%
29	20/3	47/QĐ-HĐQT	Ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát chấp hành quyết định của CSH năm 2023 Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
30	31/3	51/NQ-HĐQT	Thông qua các báo cáo trình Đại hội ĐHCĐ thường niên năm 2023	100%
31	31/3	58/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao kế hoạch PGHKD quý II/2023	100%
32	31/3	59/NQ-HĐQT	Thông qua ban hành danh mục chức danh, chức vụ tương đương	100%
33	31/3	60/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kết quả đánh giá cán bộ năm 2022	100%
34	31/3	61/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát bổ sung) và giai đoạn 2025-2030	100%
35	31/3	62/NQ-HĐQT	Thông qua cử người đại diện TCT tham gia HĐQT, BKS Công ty tại một số công ty con nhiệm kỳ 2023-2028	100%
36	31/3	63/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm 01 PGĐ Công ty CP XM Quán Triều - VVMI	100%
37	31/3	64/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2023	100%
38	31/3	65/NQ-HĐQT	Giao cho TGD thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn CN than - Khoáng sản Việt Nam tại văn bản số 1286/TKV-KCM và 1399/TKV-KCM	100%
39	31/3	66/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP XM Tân Quang - VVMI nhiệm kỳ 2023-2028	100%
40	31/3	67/QĐ-HĐQT	Ban hành danh mục chức danh, chức vụ tương đương trong TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
41	31/3	68/QĐ-HĐQT	Phê duyệt quy hoạch cán bộ GD 2020-2025 (sau rà soát bổ sung) và giai đoạn 2025-2030	100%
42	31/3	69/QĐ-HĐQT	Cử người đại diện TCT tham gia HĐQT, BKS Công ty CP KS Thái Nguyên - VVMI nhiệm kỳ 2023-2028	100%
43	7/4	70/QĐ-HĐQT	Thay đổi người quản lý phần vốn của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tại Công ty CP Khách sạn Thái Nguyên - VVMI	100%
44	10/4	71/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS C.ty CP XM La Hiên - VVMI nhiệm kỳ 2023-2028	100%
45	14/4	75/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng giao dịch của người nội bộ, người có liên quan TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
46	14/4	76/NQ-HĐQT	Thông qua hợp đồng giao dịch với Công ty CP Địa chất Việt Bắc -TKV	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
47	14/4	77/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư thiết bị duy trì SX năm 2023	100%
48	14/4	78/NQ-HĐQT	Thông qua chi trả thù lao cho Người đại diện của Tổng công ty tại DN năm 2022	100%
49	14/4	79/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP than- Điện Nông Sơn	100%
50	14/4	80/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 505/QĐ-TKV ngày 10/4/2023	100%
51	14/4	81/QĐ-HĐQT	Phê duyệt kế hoạch LCNT Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2023	100%
52	17/4	83/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV vốn của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tại Công ty CP XM La Hiên-VVMI	100%
53	18/4	85/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 1643/TKV-TN và 1645/TKV-TN ngày 14/4/2023	100%
54	18/4	86/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh phương án Bồi thường GPMB Bãi thải Nam phục vụ đổ thải và mở rộng sân than (GĐ1)- Công ty than Khánh Hòa	100%
55	21/4	87/QĐ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh Phương án: Bồi thường, GPMB mở rộng Bãi thải Nam phục vụ đổ thải và mở rộng sân than (GĐ1)-Công ty than Khánh Hòa	100%
56	21/4	89/NQ-HĐQT	Thông qua Dự án xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2023	100%
57	28/4	90/QĐ-HĐQT	Phê duyệt dự án xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2023	100%
58	4/5	93/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP XM La Hiên - VVMI	100%
59	4/5	94/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP XM Quán Triều - VVMI	100%
60	4/5	95/NQ-HĐQT	Thông qua giao kế hoạch PHKD năm 2023 Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
61	4/5	96/QĐ-HĐQT	Giao các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2023 Công ty mẹ - TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
62	4/5	97/QĐ-HĐQT	Giao các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2023 TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
63	4/5	98/QĐ-HĐQT	Giao kế hoạch ĐTXD năm 2023 Công ty mẹ năm 2023- TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
64	15/5	101/NQ-HĐQT	Chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền	100%
65	15/5	102/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu kiểm toán BCTC năm 2023 Tổng công ty	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
66	22/5	106/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 2206/TKV-TN ngày 16/5/2023	100%
67	22/5	107/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm Giám đốc Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc - VVMI	100%
68	26/5	110/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ	100%
69	26/5	111/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2023	100%
70	26/5	112/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 của TCT	100%
71	26/5	113/NQ-HĐQT	Thông qua cử người đại diện của Tổng công ty tham gia HĐQT, BKS tại Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc -VVMI nhiệm kỳ 2023-2028	100%
72	26/5	114/NQ-HĐQT	Thông qua trả lại khu đất đang sử dụng làm Trạm xử lý nước thải tại Mỏ than Núi Hồng về địa phương	100%
73	26/5	115/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2023	100%
74	26/5	116/QĐ-HĐQT	Cử NĐDPV của Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP CKM Việt Bắc VVMI, nhiệm kỳ 2023-2028	100%
75	29/5	119/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Giám đốc Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc -VVMI	100%
76	12/6	121/NQ-HĐQT	Thông qua hợp đồng giao dịch với Công ty CP Địa chất Việt Bắc -TKV	100%
77	12/6	122/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện quyền cổ đông của TCT tại Công ty CP Đầu tư công nghiệp Hà Nội- Vinacomin	100%
78	12/6	123/NQ-HĐQT	Thông qua tiếp nhận lao động	100%
79	12/6	124/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm PGĐ Công ty CP XM La Hiên - VVMI	100%
80	30/6	127/NQ-HĐQT	Thông qua kế hoạch LCNT dự án Đầu tư xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2023	100%
81	30/6	128/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh mục chi thưởng thành tích, công tác tổ chức Hội thi thợ giỏi trong KH sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023	100%
82	30/6	129/NQ-HĐQT	Thông qua giao đơn giá tiền lương năm 2023 Công ty mẹ	100%
83	30/6	130/NQ-HĐQT	Thông qua giao kế hoạch PHKD quý III/2023	100%
84	30/6	131/NQ-HĐQT	Thông qua công tác cán bộ của Tổng công ty	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
85	30/6	132/NQ-HĐQT	Thông qua cử NĐDPV của Tổng công ty tại một số Công ty cổ phần	100%
86	30/6	133/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc thực hiện chỉ đạo của TKV	100%
87	3/7	134/QĐ-HĐQT	Phê duyệt kế hoạch LCNT dự án Đầu tư xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2023	100%
88	3/7	135/QĐ-HĐQT	Giao đơn giá tiền lương năm 2023 Công ty mẹ	100%
89	3/7	136/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng công ty tại Công ty CP Sản xuất & KD VTTB - VVMI	100%
90	3/7	137/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng công ty tại Công ty CP Cơ khí & TBAL - VVMI	100%
91	3/7	138/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP Vật liệu XD & KDTH - VVMI	100%
92	3/7	139/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng công ty tại Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ	100%
93	3/7	140/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng công ty tại Công ty CP than - Điện Nông Sơn - TKV	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lê Thị Thu Hiền	Trưởng ban	22/4/2021	Cử nhân kế toán, Thạc sỹ Kinh tế CN
2	Nguyễn Thị Lịch	Thành viên	18/4/2018	Cử nhân kế toán
3	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	26/4/2022	Cử nhân kế toán, Thạc sỹ QTKD

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lê Thị Thu Hiền	6	100%	100%	
2	Nguyễn Thị Lịch	6	100%	100%	
3	Nguyễn Anh Tuấn	6	100%	100%	

3. Hoạt động của BKS:

- Ban kiểm soát đã hoạt động bám sát các nội dung được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên và các quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Pháp luật Nhà nước.
- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động giám sát, kiểm tra theo định kỳ trong năm 2023.

- Thực hiện giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc chấp hành Điều lệ Tổng công ty, nghị quyết ĐHCĐ; nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Giữa Ban kiểm soát, HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác của Tổng công ty đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các Quy chế nội bộ.

- Ban kiểm soát thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Tổng công ty đúng với các quy định hiện hành, đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

5. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban TGD và các cuộc họp khác của Tổng công ty (khi được mời) với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác;

- Tham dự các cuộc họp giao điều hành của Ban Tổng giám đốc;

- Thực hiện thường xuyên trao đổi các nội dung công việc giữa các Thành viên Ban kiểm soát;

- Chủ động phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Tổng công ty, các công ty con của Tổng công ty trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các Thành viên trong Ban kiểm soát, với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty và các cổ đông.

IV. Thành viên Ban điều hành:

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
1	Trịnh Hồng Ngân – TGD	19/01/1977	Kỹ sư khai thác mỏ	09/12/2022
2	Vũ Minh Tân – PTGD	01/01/1967	Thạc sỹ kinh tế, Kỹ sư cơ khí, Kỹ sư khai thác mỏ	16/11/2015
3	Nguyễn Văn Dũng - PTGD	01/10/1966	Kỹ sư khai thác mỏ	22/11/2021
4	Phạm thanh Hải - PTGD	30/3/1974	Thạc sỹ kỹ thuật mỏ Kỹ sư khai thác mỏ	01/3/2022
5	Nguyễn Thạc Tân - PTGD	02/10/1970	Kỹ sư điện khí hóa Kỹ sư khai thác mỏ	12/4/2022

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
Lê Minh Hiền – Kế toán trưởng	21/02/1981	Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ kinh tế CN Kỹ sư khai thác mỏ	09/11/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

- Đã thực hiện theo khóa đào tạo của Tập đoàn Công nghiệp than – Khoáng sản Việt Nam.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán (Báo cáo 6 tháng năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty: *như phụ lục kèm theo.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *như phụ lục kèm theo.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *như phụ lục kèm theo.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *không có.*

4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *như phụ lục kèm theo.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Tổng công ty niêm yết: *không có.*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, Ban KS (gov);
- Tổng GĐ, Ô. Tân - PTGĐ (egov);
- Các phòng Tổng công ty (egov);
- Lưu: VT, Thư ký Tcty. (T.02)

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Quang Bình

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TRONG KỲ BÁO CÁO
(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP 6 tháng năm 2023)

TT	Họ tên người có liên quan của người nội bộ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu (MVB) sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ
1	Lê Thị Thu Hiền		Trưởng ban kiểm soát	Số CCCD: 019174012783 Cấp ngày 17/06/2022 Cục CS QLHC về TTXH	KĐT Vinhomes GreenBay Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0		
1.1	Lê Xuân Huy			Số CCCD: 019069000388 cấp ngày 29/3/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Phường Tân Long-TP Thái Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên	2.600	0,0025	Anh ruột
2	Nguyễn Thạc Tân		Phó TGĐ	Số CCCD: 019070000393 Cấp ngày 29/3/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 19, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2.300		
2.1	Phạm Thị Thu Hà			Số CCCD: 025172001093 Cấp ngày 29/3/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 11, Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	43.400		Vợ
2.2	Nguyễn Thị Lương Nga			Số CCCD: 019173000653 Cấp ngày 29/3/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Cao sơn 1, xã sơn cảm, TP Thái nguyên, Thái nguyên	9.100		Chị dâu

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY 30/06/2023
(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP 6 tháng năm 2023)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD/CMT ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Công ty than Na Dương-VVMI				Thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
2	Công ty than Khánh Hòa-VVMI				Xã Sơn Cẩm, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
3	Công ty than Núi Hồng-VVMI				Xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
4	Trung tâm Điều dưỡng ngành than-VVMI				Số 41 Đường thanh Niên, Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
5	Cty CP Xi măng La Hiên-VVMI				Xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Công ty con
6	Cty CP XM Tân Quang-VVMI				Xóm 8 Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	28/8/2015		Công ty con
7	Cty CP XM Quán Triều-VVMI				Xã An Khánh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Công ty con
8	Cty CP SX & KD VTTB-VVMI				Tổ 26 Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội	28/8/2015		Công ty con
9	Cty CP Cơ khí & TBAL-VVMI				506 Hà Huy Tập, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội	28/8/2015		Công ty con
10	Cty CP VLXD & KDTH-VVMI				Xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn	28/8/2015		Công ty con
11	Cty CP Khách sạn Thái Nguyên-VVMI				Số 2 Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh TN	28/8/2015		Công ty con
12	Cty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI				Xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Công ty con
13	Cty CP Thiết bị khai thác mỏ				Số 30 Đoàn Thị Điểm, quận Đống Đa, Hà Nội	28/8/2015		Công ty liên kết

GIAO DỊCH GIỮA TCT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TCT ĐẾN NGÀY 30/06/2023
(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP 6 tháng năm 2023)

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Tổng công ty	Số NQ/QĐ của HĐQT	Nội dung
1	Các công ty con	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	19/NQ-HĐQT	Thông qua các nội dung biểu quyết các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 các Công ty con
2	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	41/NQ-HĐQT	Thông qua sửa đổi nội dung tại hợp đồng hợp tác trong khai thác đá, sét phục vụ sản xuất xi măng
3	Các công ty con	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	62/NQ-HĐQT	Thông qua cử người đại diện TCT tham gia HĐQT, BKS Công ty tại một số công ty con nhiệm kỳ 2023-2028
4	Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	63/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm 01 PGĐ Công ty CP XM Quán Triều VVMI
5	Công ty CP XM Tân Quang-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	66/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP XM Tân Quang VVMI nhiệm kỳ 2023-2028
6	Công ty CP KS Thái Nguyên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	69/QĐ-HĐQT	Cử người đại diện TCT tham gia HĐQT, BKS Công ty CP KS Thái nguyên VVMI nhiệm kỳ 2023-2028
7	Công ty CP KS Thái Nguyên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	70/QĐ-HĐQT	Thay đổi NDDPV của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tại Công ty CP Khách sạn Thái Nguyên-VVMI
8	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	71/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP XM La Hiên-VVMI nhiệm kỳ 2023-2028
9	Công ty CP than Điện Nông Sơn TKV	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần 10,8%	79/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 C.ty CP than- Điện Nông Sơn
10	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	83/QĐ-HĐQT	Thay đổi NDDPV của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tại C.ty CP XM La Hiên
11	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	93/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP XM La Hiên VVMI
12	Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	94/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP XM Quán Triều VVMI
13	Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	107/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm Giám đốc Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc
14	Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	113/NQ-HĐQT	Thông qua cử NDD của TCT tham gia HĐQT, BKS tại Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc -VVMI nhiệm kỳ 2023-2028

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Tổng công ty	Số NQ/QĐ của HĐQT	Nội dung
15	Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	116/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP CKM Việt Bắc VVMI, nhiệm kỳ 2023-2028
16	Công ty con	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	132/NQ-HĐQT	Thông qua của NĐDPV của Tổng Công ty tại một số Công ty Cổ phần
17	Công ty CP Sản xuất &KD VTTB-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	136/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP SX&KD VTTB- VVMI
18	Công ty CP Cơ khí và TBAL-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	137/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP CK&TBAL- VVMI
19	Công ty CP VLXD và KDTH-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	138/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP VLXD&KDTH- VVMI
20	Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần 29%	139/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ
21	Công ty CP than Điện Nông Sơn TKV	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần 10,8%	140/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP than điện Nông Sơn TKV

GIAO DỊCH NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY 30/06/2023
(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP 6 tháng năm 2023)

TT	Đơn vị/ cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV)	Cổ đông lớn	Hợp đồng khai thác, sàng tuyển chế biến than năm 2023 số 36/2023/HĐKD ngày 10/1/2023	Hợp đồng nguyên tắc
			Hợp đồng Dịch vụ giao nhận than số 237/HDDV/TKV-VVMI ngày 29/12/2022	
			Hợp đồng mua bán than năm 2023 số 218/HĐ/TKV-VVMI ngày 29/12/2022	
	Công ty kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin – Chi nhánh TKV	Người có liên quan của cổ đông	Hợp đồng mua bán than năm 2023 số 20/2023/HĐ/KVCP-CNMVB ngày 01/01/2023	
Trung tâm cấp cứu mỏ - Vinacomin - Chi nhánh TKV	Người có liên quan của cổ đông	Hợp đồng huấn luyện thường xuyên, thường trực giải quyết sự cố; kiểm tra phòng ngừa sự cố trong khai thác than-Khoáng sản năm 2023 số 87/HĐ-KTKH ngày 16/1/2023 với giá trị HĐ là 3.195.794.800 đồng		
2	Công ty CP Địa chất Việt Bắc – TKV	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	Hợp đồng lập đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới GPKT số 3226 mỏ Núi Hồng số 23/HĐ-KTKH ngày 06/1/2023 với giá trị hợp đồng là 170.481.581 đồng	
			Hợp đồng lập báo cáo kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng trong phạm vi ranh giới GPKT số 3226/GP-BTNMT ngày 30/12/2014 khu mỏ Núi Hồng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên số 687/HĐ-KTKH ngày 14/4/2023 với giá trị hợp đồng là 1.106.851.027 đồng	
			Hợp đồng Thi công Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong phạm vi GPKT số 3226/GP-BTNMT mỏ than Núi Hồng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên số 1110/HĐ-KTKH ngày 13/6/2023 với giá trị hợp đồng là 279.105.865 đồng	

TT	Đơn vị/ cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
3	Công ty CP Xi măng La Hiên - VVMI	Công ty con	Hợp đồng mua bán đá thải sau tuyển nước số : 3229/HĐMB/TKH - XMLH ngày 31/12/2022 với giá trị HĐ là 4.404.000.000đ.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
4	Công ty CP Xi măng Quán Triều - VVMI	Công ty con	Hợp đồng mua bán than năm 2023 số 2464/HĐ-KTKH ngày 31/12/2022	HĐNT
			Hợp đồng mua bán đá vôi thải số: 138 /HĐ/ XMQT - TKH ngày 01/2/2023 với giá trị HĐ là 27.317.080.000đ.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng mua bán đá sét thải số 142 /HĐ/ XMQT - TKH ngày 02/02/2023 với giá trị HĐ là 559.000.000đ.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng mua bán đá thải sau tuyển nước số 139/HĐ/ XMQT- TKH ngày 02/02/2023 với giá trị HĐ là 3.118.582.500đ.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng vận chuyển than Núi Hồng bằng đường sắt số 102/HĐKT ngày 30/12/2022 giá trị HĐ là 1.800.000.000 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng 6 tháng đầu năm số 101/HĐMB/NH-QT ngày 02/01/2023 giá trị 21.453.500.000 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
5	Công ty CP Xi măng Tân Quang - VVMI	Công ty con	Hợp đồng mua bán than năm 2023 số 2465/HĐ-KTKH ngày 31/12/2022	Hợp đồng nguyên tắc
			Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng 6 tháng đầu năm số 23.02.24.NH/HĐ-CTQ ngày 24/2/2023, giá trị HĐ là 10.325.500.000 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
6	Công ty Cơ khí mở Việt Bắc VVMI	Công ty con	Hợp đồng số 642 /HĐ/TKH - CKM/2023 ngày 14/3/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773F số 30; với giá trị HĐ là 3 718 986 509 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 693 /HĐ/TKH - CKM/2023 ngày 20/3/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773F số 31; với giá trị HĐ là 3 734 512 566 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết

TT	Đơn vị/ cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
			Hợp đồng số 436 /HĐ/TKH - CKM/2023 ngày 20/2/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe ô tô HOWO số 60; với giá trị HĐ là 545 194 835 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng dịch vụ về việc sửa chữa xe ô tô Howo 371 số 24 số 02/HĐ/CKM-TNH/2023 ngày 3/3/2023, giá trị HĐ là 579.820.993 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng dịch vụ về việc sửa chữa xe ô tô Howo 371 số 25 số 03/HĐ/CKM-TNH/2023, giá trị HĐ là 578.460.990 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng dịch vụ về việc sửa chữa xe ô tô KIA biển kiểm soát 20K-8122 số 01/HĐ/CKM-TNH/2023 ngày 1/3/2023, giá trị HĐ là 13.063.390 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 0131/HĐ-VT ngày 10/1/2023 về việc mua vật tư với giá trị HĐ là 182.400.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 0183/HĐ-VT ngày 12/1/2023 về việc mua vật tư với giá trị HĐ là 35.900.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 0796/HĐ-VT ngày 05/3/2023 về việc mua vật tư với giá trị HĐ là 14.000.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1017/HĐ-TND/CKM/2023 ngày 16/3/2023 về việc trung đại tu xe CAT số 47 với giá trị HĐ là 3.740.940.643 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1180/HĐ-TND/CKM/2023 ngày 29/3/2023 về việc trung đại tu xe CAT số 46 với giá trị HĐ là 3.778.405.543 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1540/HĐ-TND/CKM/2023 ngày 21/4/2023 về việc trung đại tu xe CAT số 49 với giá trị HĐ là 3.778.618.790 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết

TT	Đơn vị/ cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
			Hợp đồng số 1640/HĐ-TND/CKM/2023 ngày 28/4/2023 về việc trung đại tu xe CAT số 48 với giá trị HĐ là 3.825.095.250 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1756/HĐ-TND ngày 10/5/2023 về việc trung đại tu máy xúc Hitachi số 4 với giá trị HĐ là 4.108.257.784 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 2171/HĐ-CDAT ngày 07/6/2023 về việc sửa chữa máy doa xách tay Climax với giá trị HĐ là 25.520.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
7	Công ty CP Cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI	Công ty con	Hợp đồng thi công sửa chữa máng nước nhà ăn số 607/HĐ-KTKH ngày 03/4/2023 với giá trị HĐ là 43.301.089 đồng	
			Hợp đồng số 0056/HĐ-VT ngày 05/1/2023 về việc mua vật tư với giá trị HĐ là 150.650.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng sửa chữa trung đại tu xe cấp dầu Dongfeng số 2: 958 /HĐ /TKH- CKAL /2023, ký ngày 13 tháng 4 năm 2023 với giá trị HĐ là 355.918.055đ.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
8	Công ty CP Vật liệu XD và KDTH - VVMI	Công ty con	Hợp đồng nguyên tắc thuê vận chuyển than bằng đường sắt số 19/HĐKT ngày 16/1/2023	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
9	Công ty CP Khách sạn Thái Nguyên -VVMI	Công ty con	Hợp đồng Dịch vụ tổ chức thăm quan du lịch cho cán bộ nhân viên năm 2023 số 918/HĐ-KTKH ngày 18/5/2023 với giá trị HĐ là 1.083.280.000 đồng	
			Hợp đồng du lịch thăm quan tại Ninh Thuận số 62/HĐ-CCDV ngày 19/6/2023 giá trị HĐ là 1.141.243.636 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng mua sữa bồi dưỡng độc hại số 4238/TND-KSTN ngày 28/12/2022 giá trị HĐ là 502.705.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết